

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA NĂM 2017

Bài thi: NGOẠI NGỮ; Môn thi: TIẾNG TRUNG

ĐỀ THAM KHẢO

Thời gian làm bài: 60 phút, không kể thời gian phát đề

(Đề có 04 trang)

Mã đề 003

Họ, tên thí sinh:

Số báo danh:

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) điền vào chỗ trống trong các câu sau:

Câu 1. Phiên âm đúng của từ 傍晚 là: _____ àngwǎn.

- A. b B. f C. p D. s

Câu 2. Phiên âm đúng của từ 计划 là: _____.

- A. jīhuā B. jīhuà C. jìhuā D. jìhuà

Câu 3. 森林可以_____化空气, 对人类健康很有好处。

- A. 净 B. 挣 C. 争 D. 静

Câu 4. 你_____一点儿也不理解别人的心情?

- A. 这么 B. 那么 C. 什么 D. 怎么

Câu 5. 昨晚的那场风很大, 把我家后面的那_____树刮断了。

- A. 把 B. 枝 C. 根 D. 棵

Câu 6. 虽然我今天特别忙, 可我还是及时给他回_____信。

- A. 了 B. 着 C. 的 D. 得

Câu 7. 大学毕业以后, 她打算考研究生, 你_____?

- A. 呢 B. 啊 C. 了 D. 吗

Câu 8. 刚才老师讲了这次考试的_____, 我记在本子上了。

- A. 领域 B. 地区 C. 周围 D. 范围

Câu 9. 王经理向大家简要地_____工厂的情况, 就离开会场了。

- A. 说了说 B. 一说 C. 说说 D. 说一说

Câu 10. 我们学校的临时工每天都把教室打扫得_____的。

- A. 干干净净 B. 干净干净 C. 很干干净净 D. 很干净干净

Câu 11. 这么简单的道理, _____一年级的学生都会明白。

- A. 仍然 B. 甚至 C. 难道 D. 一定

Câu 12. 学生就应该_____学习为主, 不应该总想着追求偶像。

- A. 以 B. 凭 C. 让 D. 把

Câu 13. 每个人童年的时候都_____。

- A. 有过许多幻想的离奇 B. 离奇幻想的有过许多
C. 许多离奇的幻想有过 D. 有过许多离奇的幻想

Câu 14. 越南少数民族大都是能歌善舞的, 各民族都有_____的传统舞蹈。

- A. 秀丽 B. 美好 C. 优美 D. 优秀

Câu 15. 他听到了这个好消息以后_____不知道说什么才好。

- A. 一再 B. 一向 C. 一时 D. 一连

Câu 16. 这个国家城镇化水平已_____2005年不到18%增长到2015年的39.1%。

- A. 在 B. 由 C. 自 D. 据

Câu 17. 爸爸_____把我送到学校, _____给了我一个月的生活费。

- A. 如果……就…… B. 不光……还…… C. 不但……反而…… D. 固然……但是……

Câu 18. 事情十分紧急, _____坐在这里空谈, _____抓紧时间实干。

- A. 不是……就是…… B. 既然……那就…… C. 不仅……而且…… D. 与其……不如……

Câu 19. _____最后考试得多少分, 只要比以前进步了, 我_____感到满意。

- A. 尽管……都…… B. 无论……都…… C. 即使……也…… D. 虽然……可……

Câu 20. 这件衣服_____有点儿深, 我还是喜欢浅的。

- A. 颜色 B. 款式 C. 样子 D. 价格

Câu 21. 这个项目我们_____了好长时间, 但是现在还没办成。

- A. 打 B. 开 C. 花 D. 出

Câu 22. 随着社会的发展, 现代生活_____已经不像以前那么慢了。

- A. 地步 B. 节奏 C. 速度 D. 步骤

Câu 23. 判断一个人的时候, 不应该看他的_____背景, 而要看他自身的实力。

- A. 出名 B. 出身 C. 出头 D. 出面

Câu 24. 为了提高学生的环保意识, 学校规定校园里的卫生都由学生们来_____。

- A. 保管 B. 保障 C. 保护 D. 保持

Chọn vị trí đúng (ứng với A hoặc B, C, D) cho từ/cụm từ trong ngoặc trong các câu sau:

Câu 25. 上课 A 前先预习 B 新课 C, 这对掌握 D 新知识非常有益。(一会儿)

Câu 26. 客人来了, 妈妈 A 赶紧 B 把 C 沙发上的衣服 D 放到衣柜里。(都)

Câu 27. 胡伯伯在广西居住过 A 的故居里面 B 陈列着他过去 C 所使用的 D 东西。
(各式各样的)

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) giải thích cho từ/cụm từ được gạch chân trong các câu sau:

Câu 28. 晚上我打算先做完练习, 再预习新课, 然后才看电视。

- A. 一种家用电器 B. 一种交通工具 C. 一种手工艺品 D. 一种学习工具

Câu 29. 王老师想试试小兰的绘画水平, 就叫她画一张画儿。

- A. 音乐 B. 体育 C. 美术 D. 技术

Câu 30. 为了完成张总经理交给我的那项重大任务, 我已经花了不少工夫。

- A. 责任 B. 时间 C. 能力 D. 努力

Câu 31. 这场篮球决赛能否获得成功全看大家的努力和团结的精神。

- A. 相当于 B. 通过 C. 经过 D. 取决于

Câu 32. 阮阿姨待人热情, 心眼儿又好, 所以大家都很喜欢她。

- A. 心思 B. 心脏 C. 心灵 D. 心情

Câu 33. 在技术科研中, 小王取得了一个个了不起的成绩。

- A. 平凡 B. 一般 C. 重要 D. 突出

Câu 34. 他们自力更生地进行农业建设, 发展了现代化的农业生产。

- A. 靠自己 B. 依靠运气 C. 靠生活力量 D. 靠生产力量

Câu 35. 买东西一定要货比三家, 哪能连看也不看, 买了就走。

- A. 只买第三家的东西 B. 多去几家商店比较比较
C. 去三家商店比较比较 D. 买前三家商店的东西

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) theo nội dung bài đọc, từ câu 36 đến câu 40.

那年，我的弟弟刚考上大学，临走时妈妈一再叮嘱，要多写家信。谁知弟弟对什么事都感到新鲜，加上他人缘又好，学校里的大小事都有他的份儿。因此，家信渐渐少了，到最后只剩下明信片上几个大字：“妈：经济困难，请紧急支援。”妈妈又气又无奈。放暑假时，弟弟一回来，妈妈就狠狠拿眼瞪他：“不要钱时，就不知道写信回来，是不是？再忙，写两个字的时间都没有？”然而，看到爱儿回来，妈妈又抑制不住心中的喜悦，不知不觉嘴角就笑开了。当时妈妈的脸上半边是严厉的、责怪的，而下半边却是欣喜而慈爱的。她的那张脸使我很难忘。

另一张脸也给我留下深刻的印象。十年前的一天，家里来了一位陌生的中年妇人。原来，她有一个男孩儿要上中学，可是家里没有钱供孩子念书了。这个男孩儿却特别聪明，母亲不忍心耽误孩子上学。她挨门挨户看看是否有谁能帮助一点儿。我妈妈知道她的情况后，连忙把点儿钱塞进她的小皮包里，她千恩万谢地走了。以后，每逢开学的日子，她都来我家。直到两年多后，她很高兴地告诉妈妈，她的孩子已经考上了大学，可以负担家庭了，以后不会再来麻烦我们了，她是特地来道谢的。这一次，妈妈包了个小红包给她，算是一点儿小小的贺礼。

Câu 36. 弟弟上大学后，为什么来信越来越少？

- A. 没钱寄信 B. 人缘不好 C. 事情太多 D. 忘了亲人

Câu 37. 弟弟放暑假回来时，妈妈为什么狠狠拿眼瞪他？

- A. 嫌他不好好念书 B. 嫌他太浪费钱 C. 嫌他回来得太晚 D. 嫌他来信太少

Câu 38. 关于中年妇女，下面哪一项正确？

- A. 很疼爱自己的孩子 B. 不想让孩子上学
C. 很喜欢给别人添麻烦 D. 不想得到别人的帮助

Câu 39. 文中那位中年妇女是怎么供孩子上中学的？

- A. 靠打工 B. 靠讨钱 C. 靠邻居 D. 靠亲戚

Câu 40. 作者妈妈对那个孩子考上大学之事有什么态度？

- A. 知足 B. 骄傲 C. 高兴 D. 勉强

Chọn phương án đúng (ứng với A hoặc B, C, D) điền vào chỗ trống trong đoạn văn sau, từ câu 41 đến câu 50.

以前有两个小徒弟跟着师父学做木椅。第一个月的客人拿到椅子后埋怨椅子做得太小了。小徒弟可慌了神，不知该怎么办才好。师父见状连忙过来 (41) _____ 客人说：“小的不占地，您可以随处放，这样是为了您节约成本，既 (42) _____ 又实惠。”客人想了想觉得有道理，高兴地交了钱走了。

第二个月的客人对做好的椅子埋怨说：“这椅子做大了吧？”小徒弟听后急死了，师父过来微笑着说：“您心宽体胖，这椅子是 (43) _____ 为您做的，放在您的豪华大厅里，显得落落大方不是？”客人听了也很满意。

第三个月的客人来定做椅子时，小伙子 (44) _____，这次一定能让客人满意。可 (45) _____ 没想到，那客人对地道的工艺一句称赞的话没说，却 (46) _____ 地抱怨做的工期太长了。这下徒弟又不知所措了。师父却乐呵呵地说：“慢工出细活儿，为了出精品，我们 (47) _____ 为您多花点儿时间。”客人高兴地回去了。

